

Số: 10 /NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 01 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bổ sung quy hoạch khu vực khoáng sản đất làm vật liệu san lấp
vào Quy hoạch thăm dò khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản
đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 tỉnh Thừa Thiên Huế**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính
phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;
Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của
Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
Căn cứ Quyết định số 152/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2008 của
Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử
dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở Việt Nam đến năm 2020;
Căn cứ Quyết định số 86/2009/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2009 của
Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội
tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020;
Căn cứ Quyết định 1469/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2014 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng Việt
Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;
Xét Tờ trình số 12008/TTr-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị bổ sung khu vực khoáng sản đất làm vật liệu
san lấp vào Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản
đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 tỉnh Thừa Thiên Huế; Báo cáo thẩm
tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng
nhân dân tại kỳ họp,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất bổ sung khu vực khoáng sản đất làm vật liệu san lấp
tại khu vực thôn Hiền Sỹ, xã Phong Sơn, huyện Phong Điền vào Quy hoạch
thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản đến năm 2020 và định
hướng đến năm 2030 tỉnh Thừa Thiên Huế.

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

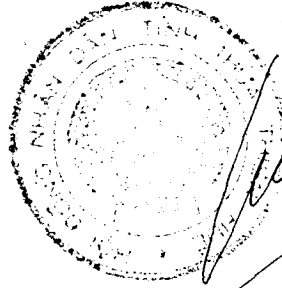
1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khoá VIII, kỳ họp chuyên đề lần thứ 3 thông qua ngày 25 tháng 01 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Các Bộ: TN&MT, Xây dựng;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, Tp. Huế;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử TT. Huế;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT.



CHỦ TỊCH

Lê Trường Lưu

PHỤ LỤC

ĐIỂM KHOÁNG SẢN BỔ SUNG QUY HOẠCH

(Kèm theo Nghị quyết số 10 /NQ-HĐND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	SHQH	Tên mỏ khoáng sản	Địa danh (thôn/làng, xã, huyện)	Tọa độ VN-2000 (kinh tuyến trục 107°, múi chiều 3°)			Diện tích QH (ha)	Mức độ nghiên cứu địa chất	Tài nguyên dự báo	Hiện trạng	Các vấn đề liên quan
				Điểm khép góc	X(m)	Y(m)					
1	QHĐ41	Đất làm vật liệu san lấp	Khu vực thôn Hiền Sỹ, xã Phong Sơn, huyện Phong Điền	M1	1.826.403,05	545.399,17	19,18	Đánh giá	2,0 triệu m ³ đất	Khu vực khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại khu vực thôn Hiền Sỹ, xã Phong Sơn, huyện Phong Điền có hiện trạng là 17,10ha rừng trồng thuộc chức năng rừng sản xuất và 2,15ha đất khác	Khu vực khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại khu vực thôn Hiền Sỹ, xã Phong Sơn, huyện Phong Điền không thuộc khu vực đất có di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng và được khoanh vùng bảo vệ theo quy định của Luật di sản văn hóa; Không thuộc khu vực đất quy hoạch dành cho mục đích quốc phòng, an ninh, không gây ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; Không thuộc khu vực đất do cơ sở tôn giáo sử dụng; Không thuộc hành lang, khu vực bảo vệ hoặc phạm vi bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi, đê điều, hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải, dẫn điện, xăng dầu, khí, thông tin liên lạc; Xa khu vực dân cư; Không thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản
				M2	1.826.419,28	545.347,77					
				M3	1.826.494,23	545.239,99					
				M4	1.826.557,62	545.152,76					
				M5	1.826.695,78	545.117,87					
				M6	1.826.801,25	545.011,46					
				M7	1.826.923,22	545.134,34					
				M8	1.826.941,97	545.400,69					
				M9	1.826.859,30	545.446,40					
				M10	1.826.801,53	545.542,21					
				M11	1.826.637,34	545.781,36					
				M12	1.826.591,35	545.375,34					

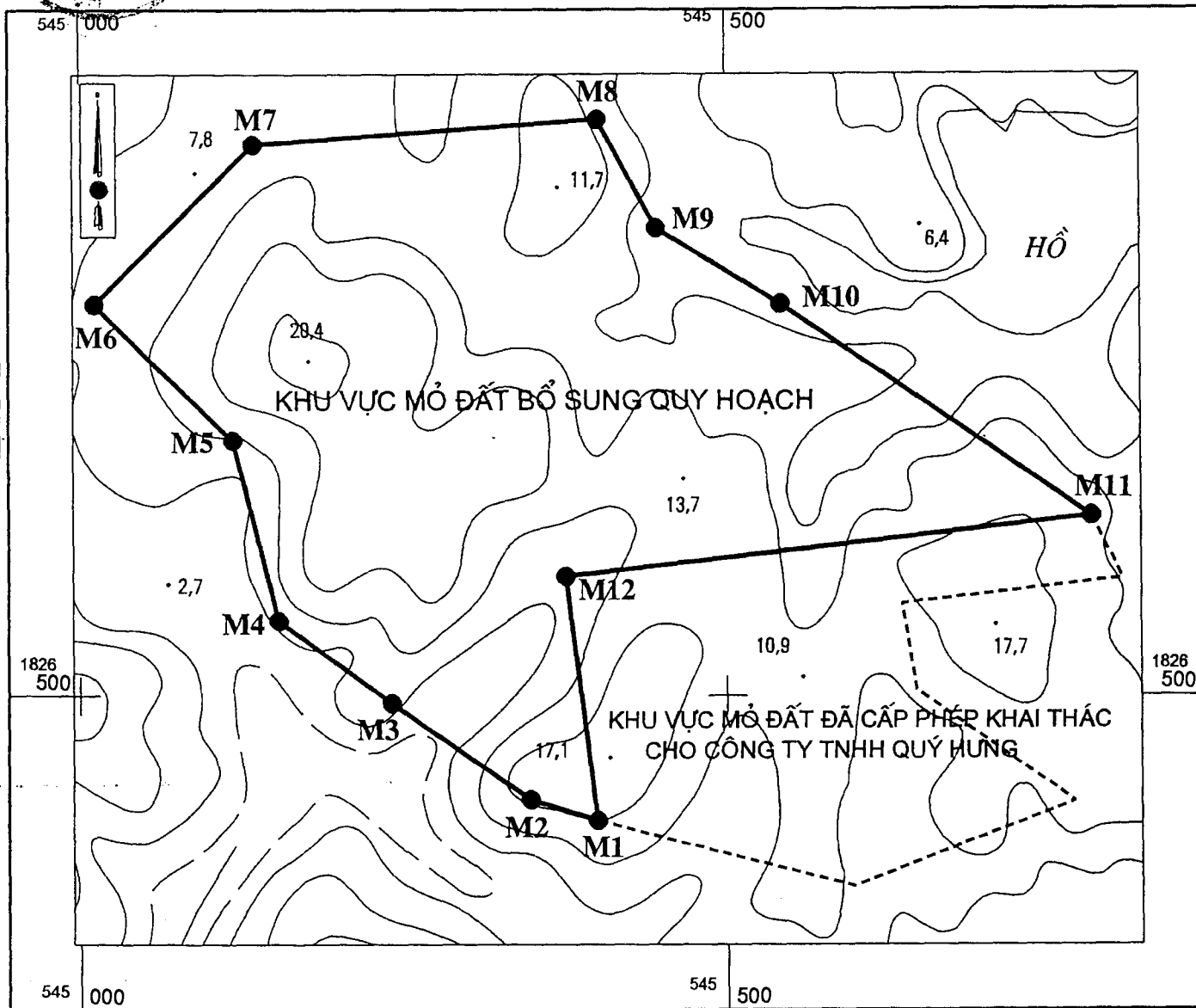


BẢN ĐỒ KHU VỰC BỔ SUNG QUY HOẠCH KHOÁNG SẢN

đất làm vật liệu san lấp tại khu vực thôn Hiền Sỹ, xã Phong Sơn, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế
(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Tọa độ các điểm khớp góc

Điểm góc	Hệ VN2000, kinh tuyến trục 107°, múi chiếu 3°	
	X(m)	Y(m)
M1	1826403.05	545399.17
M2	1826419.28	545347.77
M3	1826494.23	545239.99
M4	1826557.62	545152.76
M5	1826695.78	545117.87
M6	1826801.25	545011.46
M7	1826923.22	545134.34
M8	1826941.97	545400.69
M9	1826859.30	545446.40
M10	1826801.53	545542.21
M11	1826637.34	545781.36
M12	1826591.35	545375.34
Diện tích: 19,18 ha		



CHỈ DẪN

- Ranh giới khu vực bổ sung quy hoạch
- Đường bình độ cơ bản
- Đường bình độ cái
- M2 Mốc và số thứ tự mốc ranh giới khu vực bổ sung quy hoạch
- Sông, suối, đường bờ nước

Tỷ lệ 1:5000